

Số: 14 /QĐ-HĐTTVC

Nha Trang, ngày 31 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Nội quy kỳ thi tuyển viên chức năm 2018
của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC
VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ NĂM 2018

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ – CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về sử dụng, tuyển dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT – BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư 16/2012/TT – BNV ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Công văn số 5062/BYT-TCCB ngày 30/8/2018 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2018 của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế;

Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-VXSPYT ngày 05/10/2018 của Viện trưởng Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế về việc thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp ngày 24/10/2018 của Hội đồng thi tuyển viên chức Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành “Nội quy kỳ thi tuyển viên chức của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế năm 2018”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng thi tuyển viên chức, thí sinh đủ điều kiện thi tuyển viên chức năm 2018, các Ban giúp việc, các phòng ban và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website Viện (Đăng tải);
- Vụ TCCB, BYT (đề báo cáo);
- Lưu: VT, HĐTTVC.



NỘI QUY
KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC
VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐTTVC ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển viên chức Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁC MÔN THI VIẾT

Điều 1. Quy định đối với thí sinh tham dự kỳ thi

1. Phải có mặt trước phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, lịch sự.
2. Xuất trình giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân hoặc giấy phép lái xe, hộ chiếu, thẻ Đảng viên) để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.
3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để giấy tờ tùy thân lên mặt bàn để các giám thị và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.
4. Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, thước kẻ; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, máy tính bảng, máy quay phim và các phương tiện thông tin khác; các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi cho phép).
5. Chỉ được sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi. Phải ghi đầy đủ các mục quy định trong giấy làm bài thi. Mỗi tờ giấy thi phải có đủ chữ ký của 02 giám thị, bài thi không có đủ chữ ký của 02 giám thị là không hợp lệ.
6. Chỉ được sử dụng giấy nháp do giám thị ký.
7. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh, màu đen hoặc màu tím.
8. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chức danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.
9. Giữ trật tự và không được hút thuốc trong phòng thi.
10. Không được trao đổi với người khác dưới mọi hình thức trong thời gian thi.
11. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.
12. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

13. Chỉ được ra ngoài phòng thi sau hơn một nửa thời gian làm bài và phải được sự đồng ý của giám thị phòng thi. Không giải quyết cho thí sinh ra ngoài phòng thi đối với môn thi có thời gian dưới 60 phút.
14. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi theo quy định nêu trên, nếu thí sinh đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trường ban coi thi xem xét, giải quyết.
15. Ngừng làm bài và nộp bài thi kèm đề thi cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh

1. Hình thức khiển trách: Được áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:
 - a. Ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
 - b. Trao đổi với người khác đã bị nhắc nhở 01 (một lần) nhưng vẫn không chấp hành;
 - c. Mang tài liệu vào phòng thi nhưng chưa sử dụng (trừ trường hợp đề thi có quy định được mang tài liệu vào phòng thi).

Hình thức khiển trách do giám thị phòng thi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị khiển trách ở bài thi nào sẽ bị trừ 20% kết quả điểm thi của bài thi đó.

2. Hình thức cảnh cáo: Được áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:
 - a. Đã bị khiển trách nhưng vẫn tiếp tục vi phạm nội quy phòng thi;
 - b. Sử dụng tài liệu trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định được sử dụng tài liệu trong phòng thi);
 - c. Trao đổi giấy nháp, bài thi cho nhau;
 - d. Chép bài của người khác;
 - e. Sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, máy tính bảng, máy quay phim và các phương tiện thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

Hình thức cảnh cáo do giám thị phòng thi lập biên bản, thu tang vật và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị cảnh cáo ở bài thi nào thì sẽ bị trừ 40% kết quả điểm thi của bài thi đó.

3. Hình thức đình chỉ thi: Được áp dụng đối với thí sinh đã bị lập biên bản xử lý ở hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi;

Hình thức đình chỉ thi do Trường ban coi thi quyết định và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị đình chỉ thi môn nào thì bài thi môn đó được chấm điểm 0.

4. Hủy bỏ kết quả thi: Được áp dụng đối với thí sinh bị phát hiện đánh tráo bài thi, thi hộ hoặc đã bị xử lý kỷ luật ở bài thi trước, nhưng bài thi sau vẫn có tình vi phạm nội quy đến mức cảnh cáo.
5. Nếu thí sinh vi phạm ở mức độ nghiêm trọng, cố ý gây mất an toàn trong phòng thi thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
6. Các trường hợp thí sinh vi phạm nội quy thi phải lập biên bản thì giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm phải ký vào biên bản. Trường hợp thí sinh vi phạm không chịu ký vào biên bản thì mời thí sinh bên cạnh chứng kiến và cùng ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.
7. Thí sinh có quyền tố giác những người vi phạm nội quy, quy chế thi cho giám thị, Trưởng ban coi thi hoặc thành viên Hội đồng thi.

Điều 3. Quy định đối với Giám thị phòng thi, Giám thị hành lang

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, lịch sự.
2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế và nội quy của kỳ thi.
3. Giữ trật tự, không được hút thuốc, không được sử dụng điện thoại di động, máy ảnh trong phòng thi.
4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám thị phòng thi, Giám thị hành lang

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám thị phòng thi:

Mỗi phòng thi được phân công 2 giám thị, trong đó có một giám thị được Trưởng ban coi thi phân công chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức thi tại phòng thi (gọi là giám thị 1). Giám thị 1 phân công nhiệm vụ cụ thể cho giám thị 2 tại phòng thi. Giám thị phòng thi thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- a. Kiểm tra phòng thi, đánh số báo danh của thí sinh vào chỗ ngồi tại phòng thi;
- b. Gọi thí sinh vào phòng thi; kiểm tra giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân hoặc giấy phép lái xe, hộ chiếu, thẻ Đảng viên) của thí sinh; chỉ cho phép thí sinh mang vào phòng thi những vật dụng theo quy định; hướng dẫn thí sinh ngồi theo đúng vị trí;
- c. Ký vào giấy làm bài thi và giấy nháp theo quy định; phát giấy thi, giấy nháp cho thí sinh; hướng dẫn thí sinh các quy định về làm bài thi, nội quy thi;
- d. Nhận đề thi; kiểm tra niêm phong đề thi có sự chứng kiến của thí sinh; mở đề thi; đọc đề thi hoặc phát đề thi cho thí sinh;
- e. Thực hiện nhiệm vụ coi thi theo nội quy, quy chế của kỳ thi;
- f. Xử lý các trường hợp vi phạm nội quy thi; lập biên bản và báo cáo Trưởng ban coi thi xem xét, quyết định nếu vi phạm đến mức phải đình chỉ thi;

- g. Thu bài thi theo đúng thời gian quy định; kiểm tra bài thi do thí sinh nộp, bảo đảm đúng họ tên, số báo danh, số tờ; ký biên bản và bàn giao bài thi, đề thi đã nhận bản chưa phát hết cho thí sinh và các biên bản vi phạm (nếu có) cho Trưởng ban coi thi.
2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám thị hành lang:
- Giữ gìn trật tự và bảo đảm an toàn bên ngoài phòng thi;
 - Phát hiện, nhắc nhở, phê bình, cùng giám thị phòng thi lập biên bản thí sinh vi phạm nội quy, quy chế của kỳ thi ở khu vực hành lang. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng như gây mất trật tự, an toàn ở khu vực hành lang phải báo cáo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết;
 - Không được vào phòng thi.

Điều 5. Xử lý vi phạm đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang

- Giám thị phòng thi, giám thị hành lang vi phạm các quy định tại Điều 3 của Nội quy này, tùy theo mức độ vi phạm, Trưởng ban coi thi nhắc nhở hoặc đề nghị Chủ tịch Hội đồng thi đình chỉ nhiệm vụ giám thị.
- Trường hợp giám thị phòng thi có các hành vi làm lộ đề thi, chuyển đề thi ra ngoài, chuyển đáp án từ ngoài vào phòng thi thì Chủ tịch Hội đồng thi đình chỉ nhiệm vụ giám thị. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến kết quả kỳ thi thì bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với viên chức hoặc bị truy tố theo quy định của pháp luật./.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁC MÔN THI THỰC HÀNH

Điều 5. Quy định đối với thí sinh dự thi

- Thí sinh phải có mặt tại phòng thi trước thời gian bắt đầu môn thi thực hành 15 phút. Trang phục gọn gàng, lịch sự.
- Xuất trình giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân hoặc giấy phép lái xe, hộ chiếu, thẻ Đảng viên) để người chấm thi đối chiếu trước khi vào phòng thi.
- Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, thước kẻ; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao chép dữ liệu, các thiết bị ghi âm, ghi hình, thiết bị chứa đựng thông tin và các vật dụng khác nhằm gian lận trong quá trình làm bài thi.
- Thí sinh giữ trật tự và không được hút thuốc trong phòng thi. Đang trong thời gian thi, thí sinh không được ra ngoài phòng thi. Trường hợp thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cáo người chấm thi xem xét, giải quyết.

5. Đối với các thí sinh thi thực hành trên máy vi tính thì không được trao đổi với người khác trong thời gian làm bài, không được đổi giấy nháp, không được sử dụng các phần mềm ứng dụng khác có sẵn trên máy vi tính hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác để đạt được kết quả tốt hơn. Trong quá trình làm bài, nếu xảy ra sự cố bất khả kháng, như: mất điện, máy vi tính bị hỏng... thì thí sinh phải báo lại với người chấm thi biết để bố trí thi lại. Kết thúc bài làm, thí sinh phải ngồi tại vị trí, giữ trật tự và thông báo cho người chấm thi.
6. Nghiêm cấm mọi hình thức ký thay. Thí sinh chỉ được phép rời khỏi phòng thi sau khi được người chấm thi công bố đã kết thúc phần thi thực hành của mình.
7. Nếu cần hỏi điều gì, thí sinh phải hỏi công khai với giám thị phòng thi.

Điều 6. Xử lý vi phạm đối với thí sinh

Việc xử lý thí sinh vi phạm trong quá trình thi thực hành được thực hiện theo các quy định tại Điều 2 Nội quy này.

Điều 7. Quy định đối với người chấm thi thực hành

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nội quy này.

Điều 8. Trách nhiệm của người chấm thi thực hành

1. Tại phòng thi thực hành, người chấm thi gọi thí sinh vào phòng thi, đối chiếu và kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, hướng dẫn thí sinh ngồi đúng vị trí, tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi mọi tài liệu và vật dụng đã bị cấm theo quy định. Khi phát hiện thí sinh không giống với ảnh trong giấy tờ tùy thân xuất trình thì người chấm thi báo cáo Trưởng Ban coi thi để xem xét, xử lý; đồng thời, phải lập biên bản sự cố bất thường để lưu hồ sơ đối với các trường hợp này.
2. Sau khi thực hiện xong các thủ tục có liên quan, người chấm thi hướng dẫn thí sinh bốc đề thi và cách lưu lại bài thi trong trường hợp thi trên máy vi tính.
3. Trong thời gian làm bài, người chấm thi không để thí sinh ra ngoài phòng thi. Nếu thí sinh bị đau ốm bất thường hoặc có nhu cầu chính đáng nhất thiết phải tạm thời ra khỏi phòng thi thì phải báo cáo cho người chấm thi.
4. Nếu có thí sinh vi phạm nội quy thi thì người chấm thi phải lập biên bản xử lý theo đúng quy định. Trường hợp có tình huống bất thường xảy ra phải báo cáo ngay cho Trưởng Ban coi thi giải quyết. Trong quá trình thực hiện, nếu xảy ra sự cố bất khả kháng: mất điện, hoặc máy không lưu trữ được kết quả của thí sinh. Giám thị phòng thi báo cáo Trưởng Ban coi thi biết; đồng thời, thông báo để thí sinh làm bài lại. Việc làm bài lại do sự cố bất khả kháng phải được lập biên bản, có xác nhận của hai người chấm thi và thí sinh làm bài lại.

5. Khi hết thời gian làm bài, người chấm thi có trách nhiệm ghi mã đề và điểm của thí sinh vào danh sách kết quả làm bài. Cuối buổi thi phải chuyển giao tất cả kết quả của thí sinh cho Trưởng Ban coi thi.

Điều 9. Những nội dung không có trong Nội quy này được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG *ll*



VIỆN TRƯỞNG
Lê Văn Bé